TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 28/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Việt
Ông Nguyễn Thanh Toàn

Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Đình Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài – tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST - HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Kh, xã Nh, huyện Gi, tỉnh Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: lớp 9/12
Dân tộc: Kinh; giới tính Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Văn U và bà Nguyễn Thị X.
Chưa có vợ, có 01 con SN 2015
Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 35/HSST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Th bị xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H đang đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 56/2018/QĐ – CA, ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Dương Văn D, SN1991 (Có mặt tại phiên tòa).
Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Trọng L, SN 1990 (Vắng mặt tại phiên tòa).
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Gi, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00, ngày 06/6/2018 khi Th và Đ đang ngồi chơi cùng với anh D tại nơi làm việc của anh D thì Th bảo với Đ và D là phải về trả xe cho anh H, khi đó D bảo Th: *"Mượn xe của tôi mà về trả xe cho H, sau đó quay lại chỗ tôi chơi"*. Th đồng ý, Th điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, Biển kiểm soát: 99H1 – 091.62 của D, còn Đ điều khiển xe của anh H mục đích đi về để trả xe cho H. Sau khi trả xe cho anh H xong thì Th đã không về trả xe cho anh D mà điều khiển xe của D chở Đ về nhà Th chơi. Đến khoảng 08 giờ ngày 07/06/2018, Th bảo với Đ: *"em mang xe của anh D đi trả"*, trên đường đi do không có tiền để ăn tiêu nên Th đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh D bằng cách điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Trọng Lành để mượn số tiền 2.000.000 đồng và giao chiếc xe mô tô của anh D cho anh Lành để làm tin. Sau khi cho Th mượn xe, anh D đã nhiều lần nhắn tin và gọi điện để đòi xe nhưng Th không trả. Vì vậy, ngày 13/6/2018 anh D đã làm đơn trình báo gửi Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lương Tài và đề nghị xử lý Th theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Tài kết luận: 01 (môt) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 99H1 – 091.62 số khung 0806AY404346, số máy HA08E1704383 có giá trị thành tiền là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 05/CTr –VKS - LT ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội *" Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa trong bản luận tội đã phân tích động cơ, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội *" Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 08 đến 11 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 *(Sáu)* tháng tù tại bản án số: 35/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 14 đến 17 tháng tù, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2018 đến ngày 30/3/2018 của bản án số: 35/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc Nguyễn Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Văn D số tiền là 6.000.000đồng.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận vào khoảng 09 giờ 00, ngày 06/06/2018, Th điều khiển chiếc xe mô tô của Bạch Văn H chở Nguyễn Văn Đ ở cùng thôn đến chỗ làm của Dương Văn D để chơi. Đến khoảng 10 giờ, Th bảo với Đ và D là phải về trả xe cho anh H, khi đó D bảo Th: *"Mượn xe của tôi mà về trả xe cho H, sau đó quay lại chỗ tôi chơi"*. Th đồng ý, Th điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, Biển kiểm soát: 99H1 – 091.62 vừa mượn được của D còn Đ điều khiển xe của H mục đích đi về trả xe cho H. Sau khi trả xe xong, Th không về trả xe cho anh D như đã hứa mà điều khiển xe của D chở Đ về nhà Th chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến nhà Th chơi, H nói với Th là *"có người nhắn tin đòi xe mày mượn đấy"*. Th trả lời "*em biết rồi*", H nói tiếp " *Anh nhắn tin hộ mày là sáng mai nó xong việc, nó mang xuống trả*" thì Th bảo " *Vâng*". Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 07/06/2018, Th bảo Đ: *"em mang xe của anh D đi trả"*, trên đường đi do không có tiền để ăn tiêu nên Th đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh D bằng cách điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Trọng L để mượn số tiền 2.000.000 đồng và giao chiếc xe mô tô của anh D cho anh L để làm tin. Sau đó, Th về nhà và gặp Đ, Đ hỏi Th*: "trả xe rồi à?"* Th trả lời *"vâng"*, đến khoảng 12 giờ 00 ngày 07/6/2018 Th rủ Đ sang Trung Quốc làm ăn cùng với Th thì Đ đồng ý, sau đó Th và Đ bắt xe Bus đến cầu Bình Than rồi bắt xe khách đi Móng Cái – Quảng Ninh, khi đi đến Móng Cái – Quảng Ninh thì Đ không đi cùng tôi sang Trung Quốc làm ăn, mà Đ ở lại Móng Cái để làm ăn và giữa tôi với Đ không có liên lạc với nhau nữa.

Như vậy căn cứ vào lời thú tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Th phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, không những thế mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy đối với Nguyễn Văn Th cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo.

[3] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy rằng trước đó vào ngày 13/03/2018 bị cáo có hành vi " Trộm cắp tài sản" và đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù, theo bản án số: 35/2018/HSST, ngày 11/9/2018, tuy rằng tại thời điểm bị cáo phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa bị xét xử lần nào, nhưng vẫn xác định bị cáo có nhân thân xấu nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với

tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, do vậy cần áp dụng điểm s Khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể H sự khoan hồng của pháp luật và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Trong vụ án này đối với anh Nguyễn Trọng L khi cho Th vay tiền và nhận xe làm tin thì anh Lành không biết chiếc xe trên là do Th phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với anh Lành là phù hợp.

[4.1] Đối với anh Nguyễn Văn Đ không biết việc Th sử dụng chiếc xe của anh D vào mục đích bất hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với anh Đ là phù hợp.

[4.2] Đối với Bạch Văn H, do trong suốt quá trình điều tra H không có mặt tại địa phương nên không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4.3] Đối với chiếc môtô mà Th giao cho anh L để làm tin, anh L dựng ở cửa nhà và đã bị kẻ gian trộm cắp mất nên không thu hồi được. Do vụ việc trộm cắp xảy ra trên địa bàn huyện Gia Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lương Tài đã chuyển công văn và tài liệu liên quan đề nghị Công an huyện Gia Bình điều tra giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét trong vụ án này.

[4.4] Đối với việc Th vay anh L 2.000.000 đồng và để lại xe làm tin. Nay anh L không yêu cầu đề nghị gì về số tiền 2.000.000 đồng đã cho Th mượn và Th cũng không yêu cầu anh L phải bồi thường gì thêm đối với chiếc xe đã bị mất nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Dương Văn D yêu cầu Nguyễn Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh giá trị chiếc xe môtô mà Th chiếm đoạt của anh theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Tài là 6.000.000 đồng. Xét yêu cầu của anh D là có cơ sở để chấp nhận, nên buộc Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh D số tiền là 6.000.000đồng.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ nhận xét trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 175; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 10 *(Mười)* tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 *(Sáu)* tháng tù tại bản án số: 35/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án

nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày 07/12/2018 là ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2018 đến ngày 30/3/2018 của bản án số: 35/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc Nguyễn Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Văn D số tiền là 6.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, các bên không thỏa thuận lãi suất thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực H theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án**:** Buộc Nguyễn Văn Th phải nộp là 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Lương Tài
- Chi cục THADS huyện Lương Tài
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam